

Bản án số: 27/2024/HNGĐ-ST
Ngày 15-7-2024
“V/v Tranh chấp cấp dưỡng”

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TAM DƯƠNG, TỈNH VINH PHÚC

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Minh Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Trần Thị Kim Duyên và bà Kiều Thị Thắng

- Thư ký phiên tòa: Bà Không Phương Thùy - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Tam Dương.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tam Dương tham gia phiên tòa: Ông Hoàng Mậu Lâm - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 7 năm 2024, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Tam Dương xét xử sơ thẩm công khai vụ án Hôn nhân gia đình thụ lý số: 327/2023/TLST-HNGĐ ngày 06 tháng 11 năm 2023 về việc “Tranh chấp cấp dưỡng” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 46/2024/QĐXXST-HNGĐ ngày 06 tháng 5 năm 2024 giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị H, sinh năm 1982, địa chỉ: TDP S, thị trấn K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, có mặt

2. Bị đơn: Anh Vũ Văn L, sinh năm 1983, địa chỉ: TDP Đ, thị trấn K, huyện T, tỉnh Vĩnh Phúc, vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện và trong quá trình tố tụng tại Tòa án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị H trình bày:

Tại Bản án số 11/2022/HNGĐ-ST ngày 30/5/2022 của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương, tỉnh Vĩnh Phúc đã giải quyết cho anh Vũ Văn L và chị Nguyễn Thị H ly hôn, giao con chung là cháu Vũ Hải Y, sinh ngày 13/7/2011 và cháu Vũ Tiến Đ, sinh ngày 07/6/2013 cho anh Vũ Văn L trực tiếp nuôi dưỡng và buộc chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng đối với hai cháu 1.000.000đ/1 tháng/1 cháu, kể từ tháng 6/2022 cho đến khi cháu Y, cháu Đ đủ 18 tuổi. Không đồng ý với bản án trên về cấp dưỡng nuôi con chung nên chị H đã kháng cáo bản án. Tại bản án số 18/2022/HNGĐ-PT ngày 25/8/2022 Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã sửa bản án sơ thẩm số 11/2022/HNGĐ-ST về phần cấp dưỡng nuôi con chung là buộc chị Nguyễn Thị H có nghĩa vụ cấp dưỡng đối với cháu Vũ Tiến Đ với mức cấp dưỡng là 1.000.000đ/1 tháng, kể từ tháng 6/2022 cho đến khi cháu Đ đủ 18 tuổi.

Năm 2019 chị H bị tai nạn giao thông và ảnh hưởng nặng đến phần đầu không đi làm được, đến khoảng thời gian từ tháng 6/2022 đến tháng 6/2023 chị H đã đi

làm trở lại, tuy nhiên do tiền sử bị chấn thương sọ não nên thường xuyên nghỉ việc, ngoài ra còn phải chi trả tiền thuốc và tiền khám chữa bệnh nên kinh tế rất khó khăn. Từ ngày 07/6/2023 chị **H** phải điều trị và nằm viện tại **Bệnh viện Tâm thần tỉnh V**, đến ngày 04/7/2023 mới được ra viện, từ đó cho đến nay hàng tháng chị **H** vẫn phải dùng thuốc của **bệnh viện tâm thần tỉnh V**. Do sức khỏe yếu không đi làm được nên không có thu nhập và phải vay mượn tiền để mua thuốc của bệnh viện Tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc nên chị không có khả năng cấp dưỡng cho con là cháu **Vũ Tiến Đ** và cũng chưa thực hiện việc cấp dưỡng cho cháu **Đ** tháng nào. Do vậy chị **H** đề nghị Tòa án giải quyết, tuyên chị **H** không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi cháu **Đ** kể từ ngày xét xử vụ án này.

Tại phiên tòa chị **H** vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, đề nghị Tòa án giải quyết cho chị không phải cấp dưỡng nuôi con đối với cháu **Vũ Tiến Đ** kể từ ngày xét xử vụ án.

*Bị đơn anh **Vũ Văn L** vắng mặt tại phiên tòa, trong quá trình tố tụng anh **L** trình bày:*

Bản án số 18/2022/HNGĐ-PT ngày 25/8/2022 Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã sửa bản án sơ thẩm số 11/2022/HNGĐ-ST của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương về phần cấp dưỡng nuôi con chung là buộc chị **Nguyễn Thị H** có nghĩa vụ cấp dưỡng đối với cháu **Vũ Tiến Đ** với mức cấp dưỡng là 1.000.000đ/1 tháng, kể từ tháng 6/2022 cho đến khi cháu **Đ** đủ 18 tuổi. Tuy nhiên kể từ khi Bản án phúc thẩm có hiệu lực đến nay chị **H** đã không thực hiện nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cùng với anh đối với cháu **Vũ Tiến Đ**. Nay chị **H** khởi kiện đề nghị Tòa án tuyên chị không phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung vì chị ốm đau bệnh tật, anh không đồng ý với yêu cầu trên của chị **H**. Đề nghị chị **H** có trách nhiệm cấp dưỡng đối với cháu **Vũ Tiến Đ** là 1.000.000đồng/tháng, cho đến khi cháu **Đ** đủ 18 tuổi theo đúng như nội dung Bản án của Tòa án nhân dân tỉnh Vĩnh Phúc đã quyết định.

Quá trình chuẩn bị xét xử, Tòa án lấy lời khai của anh **Nguyễn Xuân Q** (em trai chị **H**) và chị **Nguyễn Thị N** (chị gái chị **H**) đều thể hiện: Hiện nay chị **H** đang ở nhờ nhà chị **N**. Chị **H** bị ốm đau, sức khỏe yếu, không đi làm được do tiền sử bị chấn thương sọ não do bị tai nạn giao thông. Hàng ngày chị **H** không làm được việc gì, chỉ có thể tự ăn uống, sinh hoạt cho bản thân. Mặc dù thời gian gần đây không phải nằm viện nhưng đang điều trị ngoại trú tại nhà, hàng tháng đến bệnh viện mua thuốc về uống theo đơn thuốc do bác sĩ kê. Tiền thuốc men, tiền ăn ở do các anh chị em của chị **H** lo liệu cho chị **H**, chị **H** rất khó khăn về kinh tế cũng như sức khỏe, cuộc sống hiện nay phụ thuộc hoàn toàn vào các anh chị em trong gia đình. Chị **H** cũng không về ở cùng mẹ được vì mẹ chị **H** đã cao tuổi, đang ở cùng em trai chị **H** là anh **Nguyễn Xuân Q**.

Xác minh tại **UBND thị trấn K**: Sau khi chị **H** và anh **L** ly hôn, chị **H** về sinh sống tại **TDP S, thị trấn K**. Tuy nhiên, chị **H** không có nơi ở nên lúc thì ở nhờ nhà chị gái, lúc thì ở nhờ nhà mẹ đẻ và em trai. Thời gian gần đây chị **H** thường xuyên bị ốm đau, không đi làm được do trước đây bị tai nạn giao thông, ảnh hưởng nhiều đến sức khỏe. Năm 2023 chị **H** đi điều trị tại Bệnh viện tâm thần tỉnh Vĩnh Phúc, sau về tự điều trị tại nhà.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên phát biểu ý kiến: Về tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa đã tuân theo đúng quy định của Bộ luật tố tụng dân sự; nguyên đơn đã chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ, bị đơn không chấp hành đầy đủ quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự. Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng Điều 82, Điều 83 Luật Hôn nhân và gia đình, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội, xử: Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H, tuyên chị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu Vũ Tiến Đ kể từ ngày xét xử vụ án (ngày 15/7/2024). Về án phí: Anh L phải chịu án phí theo quy định pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về thủ tục tố tụng:

Chị Nguyễn Thị H có đơn khởi kiện đối với anh Vũ Văn L yêu cầu Tòa án giải quyết cho chị không phải cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Vũ Tiến Đ kể từ ngày xét xử vụ án. Do vậy, xác định đây là vụ án hôn nhân gia đình về việc “Tranh chấp cấp dưỡng”. Bị đơn anh Vũ Văn L có nơi cư trú tại thị trấn K, huyện T, do vậy vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Tam Dương theo quy định tại khoản 5 Điều 28, điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 Bộ luật tố tụng dân sự.

[2] Về nội dung:

Xét yêu cầu của chị Nguyễn Thị H về việc đề nghị Tòa án giải quyết cho chị không phải cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Vũ Tiến Đ kể từ ngày xét xử vụ án này, Hội đồng xét xử thấy rằng:

Đối với con cái, cha mẹ phải có nghĩa vụ thương yêu con, trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, chăm lo cho việc học tập, giáo dục để con phát triển lành mạnh về thể chất, trí tuệ, đạo đức, trở thành người con hiếu thảo của gia đình, công dân có ích cho xã hội. Việc chị H và anh L ly hôn một phần đã ảnh hưởng đến cuộc sống của các con chung của anh chị. Hiện nay hai cháu đều ở cùng anh L, thiếu đi sự chăm sóc, nuôi dưỡng trực tiếp của chị H và phải chịu thiệt thòi hơn so với các bạn cùng trang lứa. Tại thời điểm anh chị ly hôn, mặc dù chị H có khó khăn về kinh tế nhưng tại thời điểm đó chị H có công việc, có nghề nghiệp và có thu nhập nên việc chị H phải có nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Đ là phù hợp với thực tế. Tuy nhiên, kể từ tháng 6 năm 2023 chị H suy giảm sức khỏe do tiền sử bị tai nạn giao thông. Từ ngày 07/6/2023 đến ngày 04/7/2023 được điều trị tại Bệnh viện tâm thần tỉnh V, quá trình điều trị được chẩn đoán rối loạn tâm thần do tổn thương và rối loạn chức năng não. Kể từ khi ra viện chị H điều trị ngoại trú tại nhà và được kê đơn uống thuốc duy trì hàng tháng theo chỉ định của Bệnh viện tâm thần tỉnh V. Do sức khỏe bị suy yếu nên chị H không có khả năng lao động dẫn đến không có thu nhập. Hiện tại chị H không có chỗ ở mà phải ở nhờ nhà chị gái hoặc nhà em trai và mẹ đẻ, mọi chi phí sinh hoạt, thuốc men hoàn toàn phụ thuộc vào các anh chị em trong gia đình. Vì vậy, việc cấp dưỡng nuôi con ở thời điểm hiện tại là ngoài khả năng của chị H. Đối với anh Vũ Văn L, việc anh trực tiếp chăm sóc, nuôi

dưỡng cả hai con chung khi không có sự hỗ trợ cấp dưỡng của chị H là trách nhiệm nặng nề so với mức thu nhập của anh. Tuy nhiên, ở thời điểm hiện tại, chị H không có khả năng cấp dưỡng nên sau này khi sức khỏe của chị H ổn định có thể lao động tạo thu nhập thì anh vẫn có quyền khởi kiện yêu cầu chị H cấp dưỡng nuôi con chung.

Do vậy căn cứ vào các Điều 82, 83, 117 Luật hôn nhân và gia đình, Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H, tuyên chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con chung đối với cháu Vũ Tiến Đ kể từ ngày xét xử vụ án (ngày 15/7/2024)

[3] Về án phí: Anh Vũ Văn L phải nộp án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ các Điều 82, 83, 117 Luật hôn nhân và gia đình; Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Nguyễn Thị H.

Chị Nguyễn Thị H không phải cấp dưỡng nuôi con đối với cháu Vũ Tiến Đ kể từ ngày xét xử (ngày 15/7/2024).

2. Về án phí: Anh Vũ Văn L phải nộp 300.000đ (Ba trăm nghìn đồng) án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm. Chị Nguyễn Thị H không phải chịu án phí, hoàn trả chị Nguyễn Thị H số tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000đ theo Biên lai thu tiền tạm ứng án phí số 0006780, ngày 06 tháng 11 năm 2023 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Tam Dương.

3. Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tam Dương;
- Chi cục THADS huyện Tam Dương;
- Các đương sự;
- Lưu HSVA, VP.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Lê Minh Hoàng